

Bản án số: 135/2025/DS-ST

Ngày: 29-8-2025

V/v “*Tranh chấp
kiện đòi tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

2. Bà Lê Thị Kim Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 41/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2025 về việc “*Tranh chấp kiện đòi tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2025/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 07 năm 2025 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 11/2025/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Huy T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Khố K, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn H, sinh năm 1988, ông Lê Đoàn Duy K.

Cùng địa chỉ: B N, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền ngày 18/11/2024) (có mặt)

Bị đơn: Bà Nguyễn Mỹ Như Ý, sinh năm 2004

Địa chỉ: A I T, Phường C, Quận D, TP .

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, ông Vũ Văn H – Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào khoảng 14 giờ ngày 26/6/2024, ông Lê Huy T có thực hiện giao dịch chuyển tiền bằng ứng dụng VCB D từ tài khoản Ngân hàng TMCP N của ông T là 1219709999 sang tài khoản của bạn ông T với số tiền 450.000.000 đồng. Tuy nhiên ông T vô tình nhập sai số tài khoản và do không nhìn tên người thụ hưởng nên dẫn đến sai sót khi chuyển tiền. Sau khi chuyển tiền xong ông T mới phát hiện đã chuyển tiền nhầm vào số tài khoản của bà Nguyễn Mỹ Như Ý có số tài khoản là 05700208 0001, mở tại Ngân hàng TMCP B (Lien V - L1) Chi nhánh C.

Ngay khi phát hiện sự nhầm lẫn, ông T đã liên lạc với Ngân hàng TMCP N để làm thủ tục hoàn lại tiền chuyển nhầm nhưng không được.

Ngày 12/7/2024, Ngân hàng TMCP B (L2 - L1) Chi nhánh C đã liên hệ với Công an P, Quận D để xác minh đồng thời đề nghị hỗ trợ cung cấp thông tin cư trú của bà Ý. Ngày 30/7/2024, Công an P, Quận D đã có văn bản cho biết bà Ý có đăng ký thường trú nhưng thực tế không ở đây, cũng không rõ tung tích ở đâu, làm gì. Ông T cũng đã nhiều lần liên hệ bà Ý qua số điện thoại: 0773409323 nhưng đều không nhận được phản hồi. Số điện thoại mẹ bà Ý: Đỗ Thị Mỹ L: 0896385137, số của cha bà Ý: Nguyễn Văn T1: 0764228749. Ngân hàng và công an cung cấp cho ông các số điện thoại trên nhưng ông liên hệ không được.

Sau khi ông T nhờ Ngân hàng TMCP B kiểm tra số tài khoản của bà Ý thì số tiền trên vẫn còn đang nằm trong tài khoản của bà Ý. Tuy nhiên ngân hàng không thể tự ý chuyển lại số tiền từ tài khoản bà Ý sang cho ông T được.

Ông T khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Mỹ Như Ý phải hoàn lại cho ông Lê Huy T số tiền đã chuyển nhầm là 450.000.000 đồng. Số tiền vay là tiền riêng của cá nhân của, không liên quan đến ai khác.

Bị đơn vắng mặt không lý do mặc dù đã được Tòa án thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết, tổng đạt triệu tập hợp lệ: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Bị đơn cũng không gửi văn bản có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho Tòa án nên không thể thu thập ý kiến của bị đơn.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt và vẫn giữ ý kiến như đã trình bày. Bị đơn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc Tòa án thụ lý vụ án và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán thụ lý và giải quyết vụ án đúng các quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử

sơ thẩm đã tiến hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Về nội dung của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: buộc bà Nguyễn Mỹ Như Ý có trách nhiệm hoàn trả một lần số tiền ông Lê Huy T đã chuyển khoản nhằm cho bà theo số tài khoản 057002080001, mở tại Ngân hàng TMCP B (Lien V - L1) Chi nhánh C là: 450.000.000 đồng.

Đề nghị Ngân hàng TMCP B (L2 - L1) Chi nhánh C (tên mới Ngân hàng TMCP L3 - L1) phối hợp thực hiện việc hoàn trả lại số tiền đã chuyển khoản nhằm kể trên cho nguyên đơn. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn nhận nộp toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

- Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Xét nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại số tiền nguyên đơn đã chuyển khoản nhằm, như vậy có đủ cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về tranh chấp “Kiện đòi tài sản”. Bị đơn có hộ khẩu tại Khu V, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu Vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Thủ tục mở phiên tòa vắng mặt đương sự: bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả toàn bộ số tiền Nguyên đơn đã chuyển nhằm là 450.000.000 đồng. Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ: Sao kê tài khoản ngày 15/5/2025 của ông Lê Huy T tại Ngân hàng TMCP N – C1; Công văn số 01/CVB-VIN-PGD.TH ngày 21/8/2024 của Ngân hàng TMCP N – C1; Công văn số 83/2025/TTr-CL ngày 08/5/2025 của Ngân hàng TMCP L3 – C2... thì có cơ sở xác định: ngày 26/6/2024, ông Lê Huy T có thực hiện giao dịch chuyển tiền bằng ứng dụng VCB D từ tài khoản Ngân hàng TMCP N của ông T là 121970 9999 sang tài khoản của bạn ông T với số tiền 450.000.000 đồng. Tuy nhiên ông T vô tình nhập sai số tài khoản và do không nhìn tên người thụ hưởng nên dẫn đến sai sót khi chuyển tiền. Sau khi chuyển tiền xong ông T mới phát hiện đã chuyển tiền nhằm vào số tài khoản của bà Nguyễn Mỹ Như Ý có số tài khoản là 057002080001, mở tại Ngân hàng TMCP B (Lien V - L1) Chi nhánh C. Bà Nguyễn Mỹ Như Ý không có bất kỳ quan hệ hay nghĩa vụ dân sự gì với ông T. Việc bà Ý giữ lại số tiền là không có căn cứ pháp luật, vi phạm

Điều 570 Bộ luật Dân sự 2015 về nghĩa vụ hoàn trả khi được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật.

Vì vậy, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại số tiền đã chuyển khoản nhằm là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 280, 357, 579, và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Mỹ Như Ý có trách nhiệm hoàn trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật số tiền ông Lê Huy T đã chuyển khoản nhằm cho bà theo số tài khoản 057002080001, mở tại Ngân hàng TMCP B (Lien V - L1) Chi nhánh C là: 450.000.000 đồng.

Đề nghị Ngân hàng TMCP B (L2 - L1) Chi nhánh C (tên mới Ngân hàng TMCP L3 - L1) phối hợp thực hiện việc hoàn trả lại số tiền đã chuyển khoản nhằm kể trên cho nguyên đơn.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn nhận nộp toàn bộ là 22.000.000 đồng, số tiền này được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp là 11.000.000 đồng theo biên lai số 0006990 ngày 26/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Nguyên đơn phải nộp thêm 11.000.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Q;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 226, khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;*

- *Căn cứ vào Điều 280, 357, 579, và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;*

- *Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.*

- *Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự.*

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: buộc bà Nguyễn Mỹ Như Ý có trách nhiệm hoàn trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật số tiền ông Lê Huy T đã chuyển khoản nhằm cho bà theo số tài khoản 057002080001, mở tại Ngân hàng TMCP B (Lien V - L1) Chi nhánh C là: 450.000.000 (Bốn trăm năm mươi triệu) đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đề nghị Ngân hàng TMCP B (L2 - L1) Chi nhánh C (tên mới Ngân hàng TMCP L3 - L1) phối hợp thực hiện việc hoàn trả lại số tiền đã chuyển khoản nhằm kể trên cho nguyên đơn.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn nhận nộp toàn bộ là: 22.000.000 (Hai mươi hai triệu) đồng, số tiền này được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp là 11.000.000 (Mười một triệu) đồng theo biên lai số 0006990 ngày 26/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Nguyên đơn phải nộp thêm 11.000.000 (Mười một triệu) đồng.

3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tuyên án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP HCM;
- VKSND KV1, TP HCM;
- THADS KV1, TP HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa



Huỳnh Tấn Phát